

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HSST
Ngày 18/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Tư Duy

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Cáp Thị Quyên - Bí thư Đoàn xã Hợp Đức;

Bà Trần Thị Hải - Giáp viên Trường THCS xã Cao Xá

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 07/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến M, sinh ngày 19/8/2005;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1978; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1979, Điều cư trú thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo M: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1979. (ông Ph, bà Ng có mặt).

Điều cư trú: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

Người bào chữa cho bị cáo M: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn P - Điều là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang. (Bà Hòa có mặt, ông P có đơn xin vắng mặt).

**** Bị hại:*** Anh Phạm Xuân M1, sinh ngày 15/8/2005. (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Phạm Xuân M2, sinh năm 1963 và bà Lại Thị L, sinh năm 1970. Bà L ủy quyền cho ông M2 (theo văn bản lập ngày 28/9/2021, ông M2 có mặt).

Đều cư trú: Thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

Đại diện Trường trung học phổ thông H:

- Bà Nguyễn Thị Thanh H - Phó Hiệu trưởng. (có mặt).

- Ông Giáp Văn D - Giáo viên. (có mặt).

Đại diện Đoàn thanh niên xã S: Bà Trần Thị Kim L - Phó Bí thư. (có mặt).

Đại diện Đoàn thanh niên xã Ng: ông Nguyễn Như A - Bí thư. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 15/9/2021, Nguyễn Tiến M, sinh ngày 19/8/2005, trú tại thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang là học sinh lớp 11A5 Trường trung học phổ thông H và bạn cùng lớp là Phạm Xuân M1, sinh ngày 15/8/2005, trú tại thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang xảy ra mâu thuẫn, to tiếng với nhau, M1 thách thức M giờ ra chơi tiết 1 xuống khu vực nhà vệ sinh của trường đánh nhau. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi kết thúc tiết học thứ 1, M lấy 01 con dao có đặc điểm bằng kim loại có tổng chiều dài 17cm, phần lưỡi dao dài 12 cm, phần chuôi liền bằng kim loại dài 05 cm, loại dao một lưỡi sắc, có đầu nhọn, bản rộng nhất rộng 02 cm đút vào túi quần phía trước bên phải rồi đi từ lớp học (tầng 3) để xuống nhà vệ sinh của Trường (tầng 1) giải quyết mâu thuẫn với M1. Khi M và M1 đang xuống cầu thang gần đến bậc nghỉ cầu thang giữa tầng 2 và tầng 1, thì M dùng tay phải rút dao từ túi quần ra rồi tiến đến từ phía sau đâm một nhát vào vùng hông phải của M1. Ngay sau khi bị đâm, M1 quay người lại, đối diện với M, dùng tay phải đâm vào người M thì bị M tiếp tục dùng dao đâm trúng vùng bụng trái và ngực trái của M1. Lúc này, M1 đẩy M vào phía góc tường bậc nghỉ cầu thang và dùng tay giữ M, sau đó M tiếp tục dùng dao đâm một nhát nữa vào vùng đùi phải của M1. Thấy M và M1 đánh nhau, Lại Minh Tr - sinh năm 2005 trú tại thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang và Đỗ Tiến Kh - sinh năm 2005 trú tại thôn Ng, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên (là học sinh lớp 11A2 Trường Trung học phổ thông H) đã vào can ngăn. Lại Minh Tr giữ cổ tay phải của M còn Kh giật lấy con dao từ tay M ra và can ngăn không cho đánh nhau nữa. Sau khi giật được dao của M, Kh đưa con dao này cho thầy giáo Nguyễn Văn T - sinh năm 1981, trú tại tổ dân phố Đ, phường C, quận B, thành phố Hà Nội (là Phó chủ tịch Hội đồng quản trị của nhà trường). Phạm Xuân M1 đi xuống sân trường đến phòng Y tế của Trường để sơ cứu, sau đó được đưa đến Trung tâm Y tế huyện T rồi chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang tiếp tục cấp cứu, điều trị từ ngày 15/9/2021 đến 21/9/2021 ra viện.

Ngày 15/9/2021, ông Phạm Xuân M2 - sinh 1963 là bố của cháu Phạm Xuân M1 làm đơn trình báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện T đề nghị xử

lý. Đến ngày 16/9/2021, Phạm Xuân M1 làm đơn yêu cầu khởi tố đối với M.

Ngày 15/9/2021, ông Nguyễn Văn T giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T: 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 17cm, phần lưỡi dao dài 12 cm, phần chuôi liền bằng kim loại dài 05 cm, loại dao một lưỡi sắc, có đầu nhọn, bản rộng nhất rộng 02 cm. Đồng thời, ông T giao nộp 01 USB có chứa nội dung hình ảnh ghi lại diễn biến quá trình M dùng dao gây thương tích cho M1.

Ngày 15/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ của ông Nguyễn Văn Ph - sinh năm 1978 (là bố đẻ của Nguyễn Tiến M): 01 đăng ký xe mô tô xe máy số 015912, chủ xe Nguyễn Văn Ph, địa chỉ thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang; biển số đăng ký 98AK-010.48; nhãn hiệu Espero, màu sơn xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero, số loại 50C1, màu sơn xanh, số máy 39FMBA719490; số khung: BSPEJA719490, biển số 98AK-010.48, xe đã qua sử dụng.

Ngày 16/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ của Phạm Xuân M1: 01 quần dài, vải bò, màu xanh, ống quần và thắt lưng quần bên trái có dính nhiều vết màu nâu đỏ nghi máu, ống quần bên trái có vết thủng kích thước dài 01 cm, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng là đồng phục trường Trung học phổ thông H, trước ngực áo bên trái có in logo trường Trung học phổ thông H, áo có nhiều vết cắt và vết thủng, trên áo có nhiều đám, vết màu nâu đỏ nghi máu, áo đã qua sử dụng.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 19 Sở y tế Bắc Giang chứng nhận thương tích của Phạm Xuân M1 lúc vào viện gồm: Tỉnh; 01 vết thương tại khoang liên sườn 8 đường giữa đòn kích thước 0.5cm, có ít khí thoát ra qua vết mổ; 02 vết thương thành thắt lưng trái kích thước 0.5 cm, lóc da cơ chéo bụng ngoài phức tạp; 01 vết thương thành thắt lưng cánh chậu trái, kích thước 01cm rỉ máu; 01 vết thương đùi phải, kích thước 01cm rỉ máu; 01 vết thương ngón III tay trái kích thước 01cm; 01 vết thương ngón IV tay trái 01 x 01cm.

Tại Bản kết luận số 252/21/TgT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Thương tích vết thương đã khâu ngực trái khoang liên sườn 8 + Vết mổ dẫn lưu + Tràn khí màng phổi trái + X-quang: Không thấy tổn thương lồng ngực. Hình tim phổi hiện tại bình thường: 6%.

+ Thương tích vết thương đã khâu vùng thắt lưng trái kích thước (1,2 x 0,1)cm: 1%.

+ Thương tích vết thương đã khâu vùng thắt lưng trái kích thước (1,2 x 0,1)cm: 1%.

+ Thương tích vết thương đã khâu trên xương cánh chậu phải: 1%.

+ Thương tích vết thương đã khâu đùi phải: 1%.

+ Thương tích vết thương đã khâu hình vòng cung ngón 3 tay trái: 1%.

+ Thương tích vết thương đã khâu ngón 4 tay trái: 1%.

Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019/TT-BYT: $6\% + 1\% + 1\% + 1\% + 1\% + 1\% + 1\% = 12\%$.

- Căn cứ Bản tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

- Vật, cơ chế, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích do vật sắc nhọn gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Lực gây thương tích:

+ Thương tích vết thương đã khâu ngực trái khoảng liên sườn 8 lực tác động mạnh.

+ Các thương tích: hai vết thương đã khâu vùng thắt lưng trái, vết thương đã khâu trên xương cánh chậu phải, vết thương đã khâu đùi phải, vết thương đã khâu hình tròn vòng cung ngón 3 tay trái, vết thương đã khâu ngón 4 tay phải lực tác động không mạnh.

- Con dao găm giám định gây được thương tích cho M1.

- Trong giám định pháp y không có thuật ngữ “cố tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

- Giám định thương tích trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT không có mục đánh giá thẩm mỹ.

Tại Kết luận giám định số 178 ngày 11/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép nội dung hình ảnh trong file video cần giám định có tên “NVR_ch30_main_20210915082000_20210915082501.dav”; dung lượng: 147 MB; thời lượng: 5 phút 00 giây.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo về hành vi có tính chất côn đồ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Tiến M:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí với cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đề nghị áp dụng

thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị cáo trình bày: nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang, truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị hại, người đại diện của bị hại trình bày: Về bồi thường thiệt hại, không yêu cầu giải quyết; về trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, các chứng cứ khác trong vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 15/9/2021, tại Trường Trung học phổ thông H thuộc tổ dân phố Đình Giã, thị trấn Cao Thượng, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Tiến M - sinh ngày 19/8/2005 trú tại thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang là học sinh lớp 11A5 Trường Trung học phổ thông H đã thực hiện hành vi dùng 01 con dao có đặc điểm bằng kim loại có tổng chiều dài 17cm, phần lưỡi dao dài 12 cm, phần chuôi liền bằng kim loại dài 05 cm, loại dao một lưỡi sắc, có đầu nhọn, bản rộng nhất rộng 02 cm đâm liên tiếp vào cơ thể gây thương tích tại ngực trái, thắt lưng trái, vùng trên xương cánh chậu phải, đùi phải, ngón 3 và 4 bàn tay trái của anh Phạm Xuân M1, sinh ngày 15/8/2005, trú tại thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang làm anh M1 bị tổn thương 12% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo đã gây thương tích cho anh M1 khiến anh M1 bị tổn hại 12% sức khỏe. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Tuy thương tích mà bị cáo gây ra cho anh M1 dưới 31% sức khỏe nhưng bị cáo lại dùng hung khí nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2

Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Đối với tình tiết có tính chất côn đồ: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát rút tình tiết trên. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo và bị hại có mâu thuẫn với nhau từ trước và bị hại là người khởi xướng việc đánh nhau, nên bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo không có tính chất côn đồ. Như vậy, Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại, đại diện cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông, bà được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo bị truy tố, xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm, đây là tội phạm nghiêm trọng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo là người dưới 18 tuổi, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể và rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện.

Đối với hành vi M1 dùng chân tay không đánh M nhưng M không đi điều trị tại cơ sở y tế nào, M không bị thương tích gì nên ngày 15/12/2021, Trưởng Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M1 phạt tiền 375.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 đăng ký xe mô tô xe máy số 015912, chủ xe Nguyễn Văn Ph, địa chỉ thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang và 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero, số loại 50C1, màu sơn xanh, số máy 39FMBA719490; số khung: BSPEJA719490, biển số 98AK-010.48, xe đã qua sử dụng là phương tiện thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn Ph cho M sử dụng làm phương tiện đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 10/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu, là phù hợp.

Đối với 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 17cm, bằng kim loại, phần lưỡi dao dài 12 cm, phần chuôi liền bằng kim loại dài 05 cm, loại dao một lưỡi sắc, có đầu nhọn, bản rộng nhất rộng 02 cm, quá trình điều tra xác định M mua con dao này từ trước cất giấu trong cặp để gọt hoa quả. Khi phát sinh mâu thuẫn với M1, M đã sử dụng con dao này gây thương tích cho M1, do đó cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 quần dài, vải bò, màu xanh, ống quần và thắt lưng quần bên trái có dính nhiều vết màu nâu đỏ nghi máu. Ống quần bên trái có vết thủng kích thước dài 01 cm, đã qua sử dụng và 01 áo sơ mi dài tay màu trắng là đồng phục trường Trung học phổ thông H, trước ngực áo bên trái có in logo trường Trung học phổ thông H, áo có nhiều vết cắt và vết thủng, trên áo có nhiều đám, vết màu nâu đỏ nghi máu, áo đã qua sử dụng là tài sản của anh M1 mặc khi bị M dùng dao đâm gây thương tích, tại phiên tòa anh M1 và đại diện cho anh M1 không đề nghị được nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Xuân M1 số tiền 60.000.000 đồng. Đến nay bị hại, đại diện của bị hại không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 với tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Tiến M.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/02/2022. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 17cm, bằng kim loại, phần lưỡi dao dài 12 cm, phần chuôi liền bằng kim loại dài 05 cm, loại dao một lưỡi sắc, có đầu nhọn, bản rộng nhất rộng 02 cm; 01 quần dài, vải bò,

màu xanh, ống quần và thắt lưng quần bên trái có dính nhiều vết màu nâu đỏ nghi máu. Ống quần bên trái có vết thủng kích thước dài 01 cm, đã qua sử dụng và 01 áo sơ mi dài tay màu trắng là đồng phục trường Trung học phổ thông H, trước ngực áo bên trái có in logo trường Trung học phổ thông H, áo có nhiều vết cắt và vết thủng, trên áo có nhiều đám, vết màu nâu đỏ, áo đã qua sử dụng.

Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, THADS, Công an huyện;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tư Duy